

Bản án số: 20/2025/HSST

Ngày 05- 9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Phúc, cán bộ hưu trí và ông Trần Văn Học, nguyên cán bộ đoàn thanh niên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hằng- Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Bùi Duy K, sinh ngày 24 tháng 8 năm 2007; nơi sinh: Xã T, tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Khu 2, xã V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tốt; hiện tại ngoại “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo là: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; trú tại: Khu 2, xã V, tỉnh Phú Thọ, “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ, “có mặt”

Bị hại: Ông Trần Văn A, sinh năm 1964; “đã chết”.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn C, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, tỉnh Phú Thọ, “có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn K, xã V, tỉnh Phú Thọ, “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/4/2025, Bùi Duy K, không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, không gắn biển kiểm soát, có dung tích xi lanh 109,1

cm tham gia giao thông đi trên đường tỉnh lộ 304 theo hướng từ thị trấn Tứ Trung (nay là xã V) đi xã Thượng Trung (nay là xã Thổ Tang). Khi đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường TL 304 với đường liên tổ dân phố chưa được đặt tên (hướng đi vào trường THCS Vĩnh Tường) thuộc tổ dân phố Hồ Xuân Hương - là đoạn đường có biển cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên (biển báo hiệu W207b "Giao nhau với đường không ưu tiên") và hệ thống gờ giảm tốc, K điều khiển xe đi giữa đường với tốc độ khoảng 60-70km/. Do không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu giao thông đường bộ, không cho xe giảm tốc độ khi qua nơi đường bộ giao nhau nên phần đầu xe mô tô do K điều khiển đã đâm va vào phần giữa khung bên trái xe đạp do ông Trần Văn K điều khiển đi từ đường liên tổ dân phố chưa được đặt tên ở bên phải đường theo chiều đi của K ra đường TL 304, làm ông A và K bị ngã ra đường. Hậu quả: Ông A bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, sau đó bị chết; K bị thương điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc đến ngày 11/4/2025 thì ra viện; xe mô tô và xe đạp bị hư hỏng.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan CS giao thông- Công an tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) đã lập biên bản, tiến hành đo vẽ sơ đồ vụ tai nạn, chụp ảnh, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Ngày 03/4/2025 và ngày 04/4/2025, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, không gắn biển kiểm soát; 01 xe đạp màu xanh đã cũ không rõ nhãn hiệu; 02 đôi dép và đám mảnh nhựa tại hiện trường; 01 USB nhãn hiệu TOSHIBA bên trong có lưu giữ một đoạn vi deo ghi lại vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 03/4/2025; 01 biển kiểm soát 88L1- 734.12.

Ngày 06/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 2114, 2115 trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy, nồng độ còn trong mẫu máu thu của tử thi Trần Văn K. Ngày 14/4/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 902, 903/KL- KTHS, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine; Heroine; Methamphetamine; MDMA; Ketamine, 2C-B và TFMPP) và không phát hiện thấy có cồn (Ethanol) trong mẫu máu thu trong cơ thể tử thi Trần Văn K, gửi giám định

Ngày 06/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 2116, 2117 trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy, nồng độ còn trong mẫu máu thu của Bùi Duy K, Ngày 14/4/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 904, 905/KL- KTHS, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine; Heroine; Methamphetamine; MDMA; Ketamine, 2C-B và TFMPP) và

không phát hiện thấy có cồn (Ethanol) trong mẫu máu thu trong cơ thể của Bùi Duy K.

Tại bản kết luận số 1339/KL-KTHS ngày 05/6/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Trích xuất được 08 ảnh diễn biến xuất hiện trên tệp video cần giám định theo thời gian yêu cầu, toàn bộ ảnh được in thành văn bản; Tệp video cần giám định được sao lưu vào đĩa DVD.

Bản cáo trạng số: 09/CT-VKSKV 10 ngày 23 tháng 7 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 đã truy tố bị cáo Bùi Duy K về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Duy K về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91, khoản 1 Điều 101; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 115, khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên; Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt Bùi Duy K từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng); về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 02 đôi dép không còn giá trị sử dụng và mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Luật sư bào chữa cho bị cáo Bùi Duy K trình bày bản bào chữa khẳng định Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10- Phú Thọ đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt tại địa phương được địa phương xác nhận; tự nguyện khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Văn C, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ông khẳng định toàn bộ nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo Bùi Duy K là đúng, ông xác nhận gia đình ông đã nhận đủ số tiền 80.000.000 đồng là tiền bị cáo K bồi thường, hỗ trợ và nhận lại tài sản. Nay ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng H: Tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra truy tố anh khẳng định toàn bộ nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo K là đúng. Anh và K là bạn bè chơi cùng nhau Ngày 03/4/2025, K đến phòng trọ anh chơi và đã tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave, xe không gắn biển kiểm soát của anh để đi sau đó gây tai nạn. Quá trình điều tra Công an đã tạm giữ và trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cùng các tài sản bị thu giữ cho anh, nay anh không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Duy K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ. Bị cáo K khai nhận: Khoảng 14 giờ 0 phút, ngày 03/4/2025, bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, bị cáo đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không gắn biển kiểm soát của anh Nguyễn Trọng H, đi từ phòng trọ của anh H ở xã V và đi ra đường tỉnh lộ 304 theo hướng từ xã V đi xã Thổ Tang. Khi đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường TL 304 với đường liên tổ dân phố chưa được đặt tên (hướng đi vào trường THCS Vĩnh Tường) thuộc tổ dân phố Hồ Xuân Hương - là đoạn đường có biển cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên (biển báo hiệu W207b "Giao nhau với đường không ưu tiên") và hệ thống gờ giảm tốc, K điều khiển xe đi giữa đường với tốc độ khoảng 60-70km/, do K không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không chấp hành biển báo nên phần đầu xe mô tô do K điều khiển đã đâm vào phần giữa khung bên trái xe đạp do ông A điều khiển làm ông A và K bị ngã ra đường. Hậu quả: Ông A bị thương được đưa đi cấp cứu sau đó bị chết, K bị thương điều trị tại Bệnh viện từ ngày 03/4/2025 đến ngày 11/4/2025 thì ra viện. Xe mô tô do bị cáo điều khiển và xe đạp do ông A bị hư hỏng.

[3] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám

nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến vụ tai nạn; kết luận giám định; bản ảnh chụp tại hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi điều khiển xe ô tô của Bùi Duy K đã vi phạm khoản 1, Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 10, điểm b, d khoản 3 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2024.

Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31 quy định: "Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: 1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm...".

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật;...”.

Khoản 1 Điều 10 Luật giao thông đường bộ quy định:

1. Người tham gia giao thông đường bộ phải ... chấp hành báo hiệu đường bộ và các quy tắc giao thông đường bộ khác.

Điểm b, d khoản 3 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

“3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

b) Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

...

d) Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, ...”.

Hành vi của Bùi Duy K điều khiển xe mô tô khi chưa có Giấy phép lái xe theo quy định, không chấp hành báo hiệu đường bộ và các quy tắc giao thông đường bộ. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Bùi Duy K đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ gây ra thiệt hại cho tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình bị hại cũng như của gia đình bị cáo. Nguyên nhân chủ yếu là do ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của bị cáo còn kém. Đấu tranh với các hành vi, vi phạm quy định an toàn giao thông nói chung trong đó có an toàn giao thông đường bộ nói riêng nhằm thiết lập lại sự bình yên, hạnh phúc cho mọi người và trật tự, an toàn cho xã hội là cần thiết.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là tự nguyện khắc phục hậu quả để thăm hỏi, động viên và giúp gia đình bị hại tổ chức việc mai táng, thờ cúng bị hại; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Trước khi phạm tội bị cáo nhân thân tốt, bản thân và gia đình luôn chấp hành tốt tại địa phương được địa phương xác nhận; Để xảy ra vụ tai nạn giao thông lỗi thuộc về bị hại một phần là điều khiển xe không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo dưới 18 tuổi nên được áp dụng các quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại chương XII của Bộ luật hình sự và luật tư pháp người chưa thành niên. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, vì vậy áp dụng phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tính răn đe giáo dục mà vẫn tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và xử phạt bị cáo mức án như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5.2] Đối với anh Nguyễn Trọng H quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ: Chiều ngày 03/4/2025, anh H để xe mô tô nhãn hiệu HONDA không gắn BKS ở phòng trọ tại xã V, tỉnh Phú Thọ, trên xe vẫn cắm chìa khóa. K đã tự ý điều khiển xe đi và gây tai nạn, việc K lấy xe đi chơi anh H không biết. Sau khi sự việc xảy ra anh H mới biết. Do vậy, cơ quan CSĐT - Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý đối với anh H là đúng quy định pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo K đã tác động bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ K, đến nhà ông Trần Văn C là đại diện hợp pháp bị hại để bồi thường, hỗ trợ dân sự với số tiền là 80.000.000đồng, ông Cường đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác. Bà H cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo về khoản tiền này. Tại Tòa các bên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường. Xét đây là thỏa thuận tự nguyện và không trái pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 xe đạp màu sơn xanh, đã cũ, là tài sản hợp pháp của ông A. Ngày 18/6/2025 Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trần Văn C. Sau khi nhận lại tài sản ông cường không có ý kiến gì.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, màu sơn Xanh, xe không gắn biển kiểm soát, số khung: RLHJA3920PY405553, số máy JA39E3014269; 01 biển kiểm soát 88L1-734.12 và đám mảnh nhựa là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Trọng H. Ngày 18/6/2025 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H. Sau khi nhận lại tài sản anh H không có yêu cầu gì khác.

- Đối với 01 USB, nhãn hiệu TOSHIBA, dung lượng 8GB, bên trong có lưu giữ 01 đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 03/4/2025 do Công an thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường cung cấp. Ngày 22/6/2025, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã trả lại cho Công xã thị trấn Vĩnh Tường là phù hợp.

- Đối với mẫu chất dịch màu nâu đỏ; 04 chiếc dép thu tại hiện trường đều được niêm phong, bảo quản theo quy định của pháp luật tại kho vật chứng là các vật chứng liên quan, đề nghị tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa DVD lưu tập video giám định do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh chuyển kèm theo kết luận giám định, được lưu trong hồ sơ vụ án.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Duy K phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91, khoản 1 Điều 101; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 115, khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên; Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Duy K 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Duy K cho Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo qui định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng). Xác nhận người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên tại Giấy biên nhận tiền ngày 31/5/2025.

Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ chất dịch màu nâu đỏ được niêm phong trong phong bì thư; 04 chiếc dép được niêm phong trong túi ni lon màu xanh. Vật chứng

nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2025, của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Phú Thọ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Duy K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt cũng có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 10 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 10 – Phú Thọ;
- UBND xã V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lan

